

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST- DS ngày 22 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Dân; Địa chỉ: Số 28C-28D, phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Đình Cường- Giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân (Theo Văn bản uỷ quyền số 76/2017/UQ-HĐQT ngày 10/11/2017 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng Quốc Dân).

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng:

Ông Hoàng Văn Hiếu - Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Dân chi nhánh Bắc Giang; Bà Ngô Thị Nhị - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty TNHH QLN và KTTT Ngân hàng Quốc Dân (Theo văn bản uỷ quyền số 167/2019/UQ-NCB ngày 10/6/2019 của Giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân).

1.2. Bị đơn:

- Anh Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1982

- Chị Nguyễn Thị Tình, sinh năm 1982

Đều trú tại địa chỉ: Số 42, ngõ 100, tổ dân phố Giáp Hải, phường Đình Kê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn Quân và chị Nguyễn Thị Tình thừa nhận còn nợ

Ngân hàng TMCP Quốc Dân (gọi tắt là Ngân hàng) tổng số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 23/7/2019 là 97.999.620đồng (Trong đó, tiền gốc là 79.916.709đồng; tiền lãi tính đến hết ngày 23/7/2019 là 18.082.911đồng).

Anh Nguyễn Văn Quân và chị Nguyễn Thị Tình đồng ý trả cho Ngân hàng tổng số tiền gốc, lãi còn nợ như đã nêu trên và tiền lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ hai bên đã ký kể từ ngày 24/7/2019 (ngày hòa giải) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

* Số tiền và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

- Ngày 15/8/2019 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/9/2019 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/10/2019 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/11/2019 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/12/2019 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/01/2020 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/02/2020 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/03/2020 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng: 1.500.000đồng tiền nợ gốc;

- Ngày 15/4/2020 anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình trả Ngân hàng 85.999.620đồng (Trong đó 67.916.709 đồng tiền nợ gốc và 18.082.911 đồng tiền lãi tính đến hết ngày 23/7/2019) và toàn bộ tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc tính theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ đã ký kể từ ngày 24/7/2019 (ngày hòa giải) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

2.2. Trường hợp anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình vi phạm bất cứ kỳ hạn trả nợ nào như đã cam kết trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành án toàn bộ khoản nợ (nợ gốc và nợ lãi).

2.3. Kể từ ngày 24/7/2019 (ngày hòa giải) anh Nguyễn Văn Quân, chị Nguyễn Thị Tình còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà

khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn Quân và chị Nguyễn Thị Tình phải chịu 1.225.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân phải chịu 1.225.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 2.210.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2016/0000324 ngày 22/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 985.000đồng tạm ứng án phí còn lại theo biên lai nói trên. Xác nhận Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- THA TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải